TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **42**/2017/HSST
Ngày 14-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ - TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Phong Phi**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Võ Hoàng Nghiệp**

Bà **Trần Thị Trúc Mai**

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông **Huỳnh Minh Nhựt** – Thư ký Toà án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa***: Ông **Hồ Nguyễn Thiết Bảnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn An Phú, Tòa án nhân dân huyện An Phú đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2017/HSST ngày 27/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2017/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trương Văn T, sinh ngày **1989**, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp K Hòa, xã K An, huyện An Phú, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm thuê, trình độ văn hóa: 07/12; giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Trương Văn Đạm, sinh năm: 1965; Mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1965; Vợ : Nguyễn Thị H, sinh năm 1986, có 01 con chung sinh ngày 09/6/2017; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo tại ngoại.

- *Người bị hại:* Ông **Châu Hoàng H,** sinh năm 1967; Cư trú tại: Ấp K Hòa, xã K An, huyện An Phú, An Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/4/2017, ông Châu Hoàng H uống nước ở quán của chị Nguyễn Thị T, thì được chị T mời dự tiệc cùng với gia đình chị, tiếp đó ông H điện thoại mời

chị Trương Thị T đến nhà chị Tdự tiệc cùng. Cùng lúc này nhóm của Lưu Bá S (H), Nguyễn Văn H (N)… uống rượu đối diện nhà chị Th.

Khoảng 10 giờ cùng ngày, Trương Văn T trên đường về nhà gặp nhóm S đang uống rượu, nên vào uống cùng, lúc này nhà chị Th mọi người cũng bắt đầu vào dự tiệc. Một lúc sau chị Th1 đến nhà chị Th, do quen biết nên S mời chị Thúy vào uống cùng 01 ly rượu, trong lúc này nghĩ ông H nói chị Thúy "uống với tụi nó làm gì" nên Huy bước sang hỏi ông H về việc "thằng nào chửi tụi này, tụi nọ" thì ông Hải và mọi người cho biết không ai nói và yêu cầu Huy trở lại uống rượu với Sơn.

Khoảng 14 giờ cùng ngày tiệc nhà chị Thứ kết thúc, chỉ còn lại ông Hải nên Tiền mời ông Hải uống rượu cùng. Khi ông Hải sang, Tiền lấy ghế gỗ đưa, rót rượu mời, đồng thời nói "chú ơi, đừng kêu tụi này, tụi nọ khó nghe" thì ông Hải dùng ghế gỗ đánh trúng khuỷu tay trái và đỉnh đầu làm Tiền trầy xước và té ngã. Thấy vậy nên mọi người can ngăn và đưa ông Hải về lại nhà bà Thứ nhưng ông Hải tiếp tục tiến qua chỗ nhóm Tiền thì Tiền cầm 01 cục đá loại 4x6 cm ném 01 cái trúng vùng trán ông Hải gây thương tích.

Qua sự việc, xét thấy thương tích không đáng kể nên Tiền không có yêu cầu gì. Ông Châu Hoàng Hải có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của Tiền và yêu cầu bồi thường tổng cộng 8.000.000 đồng.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 150/17/TgT ngày 07/6/2017, của Trung tâm giám định pháp y tỉnh An Giang, ghi nhận: Châu Hoàng H, sinh năm: 1967,Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là (tỉ lệ tổn thương cơ thể chung) 07% (bảy phần trăm).

Tại bản Cáo trạng số 42/VKS-HS ngày 27/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú đã truy tố Trương Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đối với bị hại và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt, vì bị cáo cũng bị bị hại đánh trúng đầu nhưng nị cáo không có yêu cầu xử lý hình sự đối với bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 104, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn T với mức án từ 6 tháng đến 9 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

Người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt. Xét, những người tham gia tố tụng vắng mặt đều đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 191, 192 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Bị cáo đã có hành vi dùng đá loại 4x6 cm gây thương tích cho ông Châu Hoàng H, với tỷ lệ thương tật 07% (bảy phần trăm).

[3] Người bị hại ông H yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định và rút lại yêu cầu bồi thường thiệt hại chỉ yêu cầu là 6.000.000 đồng. Tại phiên Tòa bị cáo cho rằng mình không có tiền để bồi thường 6.000.000 đồng và xin làm kiếm tiền để trả dần.

[4] Căn cứ pháp luật, hành vi của bị cáo Trương Văn T đã phạm tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo Trương Văn T về tội danh, điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét về tính chất vụ án thì thấy: Bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được việc đánh nhau và dùng đá ném vào đầu ông H gây thương tích là phạm tội, "đá" là phương tiện nguy hiểm, hành vi dùng đá ném trúng đầu có thể dẫn đến thương tích, hậu quả của hành vi đó là thương tích 7% đối với ông H, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự ở địa

phương. Hành vi của bị cáo đối với bị hại đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về lượng hình: Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là hành vi trái pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc trong lúc lượng hình để đưa ra bản án nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[7] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, ở giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình, con nhỏ mới sinh ngày 09/6/2017. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2, Điều 46, bộ luật hình sự để xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[8] Từ những nhận định như trên và xem xét nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát đề nghị mức án từ 6 đến 9 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, p khoản 1, khoản 2, Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại yêu cầu bồi thường số tiền là 8.000.000 đồng tuy nhiên tại phiên tòa người bị hại rút lại yêu cầu là 6.000.000 đồng, qua kiểm tra các chứng từ thiệt hại có trong hồ sơ vụ án thì thiệt hại của bị hại tương ứng số tiền 6.000.000 đồng.

Bị cáo đã đồng ý số tiền trên. Tuy nhiên trong vụ án này lỗi dẫn đến việc bị cáo có hành vi dùng đá ném bị hại cũng do bị hại có lỗi trước trong việc dùng ghế đánh bị cáo gây thương tích nên xác định lỗi của bị hại là 50% của bị cáo là 50%, bị cáo lại không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị hại. Do đó chỉ chấp nhận buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại với số tiền 6.000.000 : 2= 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33; Điều 41 của Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Trương Văn T 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông Châu Hoàng H.

Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho ông Châu Hoàng H số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí Buộc bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (14/11/2017), bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện An Phú;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện An Phú;
- Thi hành án DS huyện An Phú;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phong Phi